TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 130/2018/HS - ST Ngày 18 - 5 - 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Lò Văn Thương
Bà: Bạc Thị Kiên

- Thư ký phiên toà: Ông Lường Văn Đoản - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đức Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vì Văn T. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1973.

Tại: Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đội 9, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vì Văn C và con bà: Vì Thị H; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 1999; con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/9/2004 Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 02/02/2018. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 01/02/2018, Vì Văn T đi bộ từ nhà đến khu vực rừng thuộc địa phận xã T, huyện Đ tìm mua heroine về sử dụng. Sau khoảng 02 giờ đồng hồ đi theo đường mòn trong rừng, T gặp và hỏi mua được 01 gói heroine gói bằng nilon màu trắng của một người phụ nữ dân tộc Lào, T không biết tên và địa chỉ với giá 500.000 đồng.T nhận gói heroine cất vào túi quần đang mặc, sau đó người phụ nữ cho thêm T một ít bột heroine vụn, T đã sử dụng hết số heroine được cho. Sau đó T ngủ lại ở một lán nương bỏ hoang ven đường. Đến khoảng 07 giờ ngày 02/02/2018, T tiếp tục đi bộ về nhà. Hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đi đến bể nước nóng của Đồn biên phòng Thanh Luông thuộc xã T, huyện Đ thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Thanh Luông phối hợp với Công an xã Thanh Luông kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại túi quần T đang mặc 01 gói heroine được gói bằng nilon màu trắng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 03/02/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và Kết luận giám định số: 279/GĐ - PC54 ngày 20/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số vật chứng thu giữ của Vì Văn T là chất ma túy: Loại heroine có khối lượng 2,71 gam.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKSĐB ngày 24/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Vì Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận : Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Vì Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 2,71 gam heroine (Đã trích 0,14 gam gửi giám định không hoàn lại). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo đã xuất trình những chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 02/02/2018, bị cáo Vì Văn T đã có hành vi mua 2,71 gam heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân, khi đang trên đường về nhà đến khu vực Đồn Biên Phòng Thanh Luông thuộc địa phận xã T, huyện Đ thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Thanh Luông phối hợp với Công an xã Thanh Luông phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng. Với khối lượng 2,71 gam heroine bị cáo đã mua với mục đích để sử dụng cho bản thân thì hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đơn giản, chỉ do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân mà không có mục đích nào khác. Tuy nhiên, hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Nhân thân: Ngày 03/6/2004 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm và ngày 17/9/2014 Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Buộc bị cáo phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 105.375 đồng và 50.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Lò Văn H số tiền 1.927.500 đồng, bồi thường cho Lò Văn H1số tiền 180.000 đồng. Tuy nhiên bị cáo đã không chấp hành hình phạt tù của bản án trên mà bỏ trốn. Đến ngày 10/10/2007 bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã số 01/QĐ-TN ngày 30/11/2004 của Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Ngày 10/4/2010, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và đã thi hành xong khoản tiền án phí. Về số tiền bồi thường cho người bị hại, theo biên bản xác minh ngày 23/3/2018 (BL số 43) Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên đã cung cấp. Người bị hại chưa có đơn yêu cầu thi hành án nên cơ quan thi hành án chưa thụ lý và giải quyết. Tuy nhiên theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân

thì thời hiệu yêu cầu thi hành án đối với số tiền bị cáo phải bồi thường cho người bị hại của bản án trên đã hết. Vì vậy theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo đã được xóa án tích.

[4.2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bố đẻ của bị cáo là ông Vì Văn C được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS năm 2015.

[5] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo là hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện đồng thời để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS năm 2015, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thu nhập chính từ làm ruộng ngoài ra không có nguồn thu nào khác nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một người phụ nữ, bị cáo không biết tên và địa chỉ. Cơ quan điều tra đã T hành xác minh nhưng không có cơ sở để điều tra làm rõ được. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Vật chứng: Gồm 2,71 gam heroine (Đã trích 0,14 gam gửi giám định không hoàn lại) cần bị tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015.

[9] Về án phí: Theo quy định khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51/ BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vì Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

2. Xử phạt bị cáo Vì Văn T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 02/02/2018.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ 2,71 gam hêrôin (Đã trích 0,14 gam gửi giám định không hoàn lại)

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 02/5/2018.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/5/2018).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Phòng HSNV CA tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;
- Lưu.